TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĂN GIANG** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 97/2024/HS-ST
Ngày: 23/7/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN GIANG, TỈNH HƯNG YÊN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có**:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hoàng Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Minh Tiếp và ông Nguyễn Quyết Thắng.

- **Thư ký phiên tòa**: Bà Đỗ Thị Thoa - Thư ký TAND huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện VKSND huyện Văn Giang tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị T - Kiểm sát viên.

Ngày 23/7/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 91/2024/TLST-HS ngày 05/7/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 94/2024/QĐXXST-HS ngày 10/7/2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Ngọc H.** Sinh năm: 1991; Giới tính: Nam. Nơi ĐKHKTT: Thôn H, xã M, huyện V, tỉnh Hưng Yên. Quốc tịch:Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ văn hoá: 12/12.Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông: Vũ Đức T1, Con bà: Trần Thị H1; Gia đình có 2 chị em, H là người con thứ hai. Vợ: Phạm Thị L, sinh năm 1993. H có 03 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: Chưa có. H bị bắt tạm giam từ ngày 22/01/2024, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V. Theo Lệnh trích xuất có mặt tại phiên tòa.

***Người làm chứng**:

- Anh Đỗ Quốc H2, sinh năm 1994

Địa chỉ: thôn Thiết Trụ, Bình Minh, Khoái Châu, Hưng Yên

- Anh Nguyễn Văn T2, sinh năm 1984
- Anh Vũ Văn H3, sinh năm 1982

Cùng địa chỉ: thôn H, M, V, Hưng Yên

- Chị Bùi Thị N, sinh năm 2008

Địa chỉ: Xóm C, xã T, huyện Đ, tỉnh Hòa Bình.

- Chị Mùi Thị Thúy T3, sinh năm 2000

Địa chỉ: thôn C, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên

Toàn bộ người làm chứng đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 15 phút ngày 20/01/2024, CQCSĐT Công an huyện V phối hợp cùng với Công an xã M tiến hành kiểm tra quán K tại thôn H, xã M, huyện V, tỉnh Hưng Yên do anh Vũ Văn H3, sinh năm 1982, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (HKTT): Thôn H, xã M, làm chủ. Quá trình kiểm tra phát hiện ở khu vực hành lang trước cửa phòng hát số 2 có Mùi Thị Thúy T3, sinh năm 2000, HKTT: Thôn C, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên và Bùi Thị N, sinh ngày 03/10/2008, HKTT: Xóm C, xã T, huyện Đ, tỉnh Hòa Bình đang dùng giấy ăn đốt hơ nóng 01 đĩa sứ dạng tròn, màu trắng, trên mặt đĩa không có đồ vật gì. Kiểm tra bên trong phòng hát số 2 có Vũ Ngọc H, sinh năm 1991, HKTT: Thôn H, xã M, huyện V và Đỗ Quốc H2, sinh năm 1994, HKTT: Thôn T, xã B, huyện K, tỉnh Hưng Yên. Cũng ở trong phòng hát số 2, Cơ quan điều tra, phát hiện thu giữ trên mặt bàn: 01 (một) gói nilon màu trắng kích thước (3 x 3)cm, có khóa bóp, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1; 01 ống hút bằng tờ tiền Polime mệnh giá 20.000 đồng được cuộn lại và cố định bằng 03 vỏ đầu lọc thuốc lá, không bám dính chất gì; 01 thẻ cứng hình chữ nhật màu vàng, kích thước (8,5 x 5,5)cm và 01 chiếc bật lửa ga vỏ màu trắng; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen của H.

Ngày 21/01/2024, CQCSĐT Công an huyện V đã quyết định trưng cầu giám định chất thu giữ được trong niêm phong ký hiệu M1 và đưa H, H2, T3, N đến Trung tâm y tế huyện V để kiểm tra chất ma túy trong cơ thể. Tại bản kết luận giám định số 206/KL-KTHS(MT) ngày 24/01/2024 của Phòng K1 - Công an tỉnh H kết luận: Chất dạng tinh thể màu trắng trong niêm phong ghi ký hiệu M1, có khối lượng là 1,483 gam, là ma túy, loại Ketamine. Kết quả kiểm tra ma túy trong máu của Hải dương tính với chất ma túy (MET, AMP) còn H2, T3 và N đều âm tính với chất ma túy. H4 lại sau giám định: 1,464 gam ma túy loại Ketamine, 01 vỏ túi nilon đựng ma túy và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định.

Tại thời điểm kiểm tra, H khai số ma túy trên không phải của H, không biết của ai. Nhưng sau này và trong quá trình điều tra, H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau: H bắt đầu sử dụng chất ma túy từ khoảng tháng 8 năm 2023. Tối ngày 18/01/2024, H đi bộ ra khu vực đình làng thôn H, xã M, tìm mua ma túy và mua được của 01 người đàn ông (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) một ít ma túy loại Ketamine rồi cất vào túi quần mang theo người, với mục đích là để sử dụng cá nhân. Khoảng 18 giờ 30 ngày 20/01/2024, H cùng H2 và Nguyễn Văn T2, sinh năm 1984, uống rượu tại nhà anh Phạm Văn N1, sinh năm 1991 đều ở cùng thôn H, đến 21 giờ 30 phút cùng ngày rồi đi về. Trên đường đi về, H rủ T2 và H2 đi hát Karaoke tại quán của anh H3 ở cùng thôn thì cả hai đều đồng ý và hẹn sẽ ra sau. H gọi điện cho anh H3 để đặt phòng hát và bảo chuẩn bị cho 02 nhân viên nữ để phục vụ việc hát, rót bia và chọn bài hát. Khoảng 22 giờ cùng ngày, H đến quán K và nhận phòng hát số 2 trước, khoảng 10 phút sau thì H2 đi đến, chọn bài và hát. H để 01 gói ma túy loại Ketamine nói trên, 01 ống hút được cuộn bằng tờ tiền 20.000 đồng, 1 thẻ nhựa cứng (H khai nhặt được ở ngoài đường) ra bàn gần chỗ ngồi của H, với mục đích là để sử dụng cá nhân mà không nói gì cho H2 biết. Khoảng 05 phút sau thì T2 đến, H đưa cho T2 01 chiếc đĩa sứ,

giấy ăn và 01 chiếc bật lửa (có sẵn ở trong phòng hát để cho khách sử dụng ăn uống, hút thuốc lá) nhờ đi hơ nóng đĩa hộ, nhưng cũng không nói rõ là để làm gì. T2 cầm đĩa, giấy ăn và bật lửa đi ra đến gần cửa quán thì gặp T3 và N đi đến. T3 vào nhìn thấy ở trên bàn, trước vị trí ngồi của H có để 01 gói nilon chứa chất tinh thể màu trắng (nghi là ma túy) nên T3 và N đi ra, không phục vụ nữa. Thấy vậy, T2 bảo: *"Hơ nóng hộ đĩa, rồi hãy về*" đồng thời đưa cho T3 và N đốt giấy để hơ nóng đĩa, còn T2 thì đi vệ sinh cá nhân. Trong lúc T3 và N đứng ở cửa phòng hát số 2 đốt giấy để hơ nóng đĩa, thì CQCSĐT Công an huyện V phối hợp cùng với Công an xã M kiểm tra, phát hiện, lập biên bản vụ việc, thu giữ toàn bộ vật chứng như đã nêu trên. H cũng chưa sử dụng số ma túy trên và cũng không mời ai sử dụng số ma túy đó. Còn T2 thấy có lực lượng Công an đến kiểm tra nên đã bỏ đi về. H còn khai: tối ngày 18/01/2024, H cũng đã sử dụng chất ma túy ở 01 quán Bar tại thành phố Hà Nội, nhưng không nhớ cụ thể địa chỉ.

Cơ quan điều tra Công an huyện V đã kiểm tra điện thoại di động Oppo màu đen thu giữ của H, nhưng không phát hiện được thông tin gì liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với người đàn ông đã bán trái phép chất ma tuý cho H, do không xác định được nhân thân, lý lịch nên không có căn cứ để Cơ quan điều tra xác minh, xử lý. Còn hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của H vào ngày 18/01/2024 ở 01 quán Bar tại thành phố Hà Nội, do cũng không xác định được địa điểm cụ thể, nên cũng không có căn cứ để xác minh xử lý.

Tại bản cáo trạng số: 98/CT-VKSVG ngày 05/7/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên đã truy tố Vũ Ngọc Hải về tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm g khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà hôm nay:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, tỏ thái độ ăn năn, hối cải, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm g khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 38; Điểm a khoản 1 điều 46; Điểm a, c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự. Khoản 1, khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Khoản 1 điều 293; Điều 299; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Vũ Ngọc H phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt: Bị cáo Vũ Ngọc H từ 01 năm 02 tháng đến 01 năm 05 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam từ ngày 22/01/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu cho tiêu hủy 1,464 gam ma tuý, loại Ketamine, 01 vỏ túi nilon đựng ma tuý, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định trong phong bì niêm phong hoàn mẫu vật sau giám định; 03 vỏ đầu lọc

thuốc lá; 01 thẻ cứng hình chữ nhật màu vàng, kích thước (8,5x5,5) cm; 01 bật lửa có vỏ màu trắng; 01 đĩa sứ màu trắng, dạng hình tròn.

Trả lại bị cáo H 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen;

Tịch thu phát mại sung ngân sách nhà nước tờ tiền 20.000 đồng

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

- Bị cáo nhất trí, không tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật và rất hối hận, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

- Cơ quan điều tra, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân và kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện. Hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đều đảm bảo đúng pháp luật.

- Những người làm chứng vắng mặt không có lý do, bị cáo và đại diện Viện kiểm sát đề nghị xét xử vụ án vắng mặt họ. Xét thấy người vắng mặt nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án nên HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục xét xử vụ án.

[2]. Về hành vi phạm tội:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định, lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận:

Vào hồi 22 giờ 15 phút ngày 20/01/2024, tại quán K, ở thôn H, xã M, huyện V, tỉnh Hưng Yên; CQCSĐT Công an huyện V cùng Công an xã M đã kiểm tra, phát hiện Vũ Ngọc H đang cất giữ trái phép 1,483 gam ma túy, loại Ketamine trong 01 phòng hát của quán nói trên. Mục đích H cất giữ số ma túy nêu trên là để sử dụng cá nhân, không có mục đích gì khác.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi cất giữ ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật nhưng do bị cáo thường xuyên sử dụng ma túy nên vẫn cố ý thực hiện. Hành vi này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm g khoản 1 Điều 249 BLHS. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Giang truy tố bị cáo về tội danh và điều luật theo bản Cáo trạng là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy. Hành vi của bị cáo còn huỷ hoại sức khoẻ, trí lực của chính bị cáo, phá hoại kinh tế, hạnh phúc gia đình cũng như làm phát sinh các loại tội phạm khác. Chỉ vì để thoả mãn nhu cầu

sử dụng ma túy của bản thân bị cáo bất chấp tác hại của ma tuý, coi thường pháp luật, cố ý tàng trữ để sử dụng nên cần xử lý bị cáo bằng một bản án thật nghiêm.

Đối với người đàn ông đã bán trái phép chất ma tuý cho H, do không xác định được nhân thân, lý lịch nên không có căn cứ để xử lý.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của H vào ngày 18/01/2024 ở 01 quán Bar tại thành phố Hà Nội, do không xác định được địa điểm cụ thể, nên cũng không có căn cứ để xử lý.

[3]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo có cụ, ông ngoại và bố được tặng thưởng huân huy chương; Gia đình bị cáo có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được chính quyền thôn, xã nơi bị cáo thường trú xác nhận nên cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4].Về hình phạt:

Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự nhưng là đối tượng sử dụng chất ma túy nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định bằng hình phạt tù, có như vậy mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, cũng như góp phần phòng ngừa tội phạm chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định số 206/KL-KTHS(MT) của Phòng K1 - Công an tỉnh H, bên trong có 1,464 gam ma tuý, loại Ketamine, 01 vỏ túi nilon đựng ma tuý, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định; 03 vỏ đầu lọc thuốc lá; 01 thẻ cứng hình chữ nhật màu vàng, kích thước (8,5x5,5) cm; 01 bật lửa có vỏ màu trắng; 01 đĩa sứ màu trắng, dạng hình tròn là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên sẽ tịch thu cho tiêu hủy.

- 01 tờ tiền 20.000 đồng bị cáo cuộn lại làm ống hút để sử dụng ma túy sẽ tịch thu phát mại sung và Ngân sách Nhà Nước.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên sẽ trả lại cho bị cáo.

[6]. Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ :

- Điểm g khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điểm a khoản 1 điều 46; Điểm a, c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự.

- Khoản 1, khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106; Điều 135; Điều 136; Khoản 1 điều 293; Điều 299; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Ngọc H phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*

3. Xử phạt bị cáo Vũ Ngọc H 01(một) năm 02(hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam từ ngày 22/01/2024.

4. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Tịch thu cho tiêu hủy 01 phong bì niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định số 206/KL-KTHS(MT) của Phòng K1 - Công an tỉnh H, bên trong có 1,464 gam ma tuý, loại Ketamine, 01 vỏ túi nilon đựng ma tuý, 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi giám định; 03 vỏ đầu lọc thuốc lá; 01 thẻ cứng hình chữ nhật màu vàng, kích thước (8,5x5,5) cm; 01 bật lửa có vỏ màu trắng; 01 đĩa sứ màu trắng, dạng hình tròn .

- Tịch thu phát mại sung và Ngân sách Nhà Nước tờ tiền polime mệnh giá 20.000 đồng.

- Trả lại bị cáo Vũ Ngọc H 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen.

(Tình trạng số lượng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/7/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện V và Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Giang)

5. Về án phí: Buộc bị cáo Vũ Ngọc H phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- *Phòng KTNV&THA-TAND tỉnh Hưng Yên*
- *VKSND tỉnh Hưng Yên*
- *CA huyện Văn Giang*
- *VKS huyện Văn Giang*
- *Chi cục THADS huyện Văn Giang*
- *UBND xã Mễ Sở, Văn Giang, Hưng Yên*
- *Bị cáo*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Hoàng Lâm